TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 100/2018/QĐST- HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 04 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 131/2018/TLST-VDS ngày 12 tháng 4 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu**:** Chị Đoàn Thị Kim M, sinh năm 1983.

HKTT: Số A, đường B, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người yêu cầu**:** Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: ấp S, xã Đ, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tấn Đ và chị Đoàn Thị Kim M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có.

- Lệ phí thuận tình ly hôn: Anh Đ và chị M tự nguyện chịu nên phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là

300.000 đồng theo biên lai thu số 0015565 ngày 10/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- UBND phường 4, thành phố Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

Thẩm Phán

(đã ký)

Nguyễn Thanh Lan